

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VẠN NINH
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2022/HS-ST

Ngày: 23 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VN - TỈNH KH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Vũ Tuyết Mỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

. Ông Thạch Nguyễn Mai Thiện Bảo

. Ông Nguyễn Trường Sinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Việt Hà - Thư ký Tòa án nhân dân huyện VN - tỉnh KH.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện VN - tỉnh KH tham gia phiên tòa: Ông Phạm Duy Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm: Hội trường xét xử tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện VN, tỉnh KH và điểm cầu thành phần: Hội trường xét xử tại Trại tạm giam Công an tỉnh KH, Tòa án nhân dân huyện VN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T - sinh năm 1995, tại ND, NA; nơi cư trú Xóm 4, xã NT, huyện ND, tỉnh NA; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không;

Tiền án: Bị Tòa án nhân dân thành phố DL, tỉnh LD xử phạt 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 167/2017/HSST ngày 31/10/2017. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/02/2021, đóng án phí hình sự sơ thẩm ngày 05/7/2018.

Nhân thân:

- Bị Tòa án nhân dân huyện ND, tỉnh NA xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 68/HSST ngày 27/8/2013. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/3/2014, đóng án phí hình sự sơ thẩm ngày 03/7/2014.

- Bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện LD, tỉnh LD khởi tố về tội “Trộm cắp tài sản” tại Quyết định khởi tố bị can số 26/QĐ-ĐTTH và 27/QĐ-ĐTTH ngày 31/5/2022.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/4/2022. Có mặt.

- *Bị hại*: Công ty Cổ phần PT - Chi nhánh KH; địa chỉ: Thôn NL, xã VK, huyện VN, tỉnh KH.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Ông Mai Quốc Đạt - sinh năm 1986; chức vụ: Phó Giám đốc Chi nhánh Công ty Cổ phần PT - NMCB Đá Granite tại tỉnh KH; trú tại: Thôn Trung Đông 3, xã Vạn Bình, huyện VN, tỉnh KH. Vắng mặt (có Đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Ông Nguyễn Tuấn Q - sinh năm 1978; trú tại: Thôn QH, xã VT, huyện VN, tỉnh KH. Vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị T1 - sinh năm 1998; trú tại: Xóm 4, xã NT, huyện ND, tỉnh NA. Vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị H - sinh năm 1962; trú tại: Xóm TN, xã NT, huyện ND, tỉnh NA. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sau khi chấp hành án xong án phạt tù tại trại giam Đại Bình, tỉnh Lâm Đồng vào tháng 02/2021, Nguyễn Văn T về quê ăn Tết rồi quay lại tỉnh Lâm Đồng làm thuê và sinh sống. Trong thời gian này, T nhớ lại khi đang chấp hành án thì có nghe người bạn tên Cường chỉ cách phá khóa kết sắt và T lên mạng internet tìm hiểu thêm về nguyên lý, cấu tạo của kết sắt với ý định đột nhập vào các công ty phá khóa kết sắt để trộm cắp tài sản. Do nhiều lần đi trên Quốc lộ 1A nhìn thấy Công ty cổ phần PT thuộc địa phận huyện VN, tỉnh KH nằm cách xa khu dân cư nên T nảy sinh ý định đột nhập, phá khóa kết sắt tìm tài sản để trộm cắp. T mua 01 cái búa dài khoảng 40cm, đầu búa bằng kim loại, cán bằng gỗ; 01 cái đục lưỡi kim loại, cán bằng gỗ có tổng chiều dài 20cm và 01 cây xà beng bằng kim loại có mũi dẹt, thân tròn, dài khoảng 60cm để thực hiện hành vi phạm tội.

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 31/3/2022, Nguyễn Văn T đón xe khách từ tỉnh LD đến huyện DK, tỉnh KH nghỉ ngơi. Đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày, T thuê xe taxi chở đến Công ty cổ phần PT thuộc thôn NL, xã VK, huyện VN, tỉnh KH. Khi đến nơi, do thấy còn sớm nên T yêu cầu lái xe chở đến nhà nghỉ (không rõ tên) cách Công ty cổ phần PT khoảng 03km về hướng Nam để nghỉ ngơi. Khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, T đi bộ một mình mang theo ba lô màu đen, bên trong có búa, đục, xà beng đến trước cửa Công ty PT thì thấy bảo vệ trực cổng còn thức, bên trong khuôn viên công ty có nhiều người đi lại nên T không đột nhập vào mà ở bên ngoài chờ thời cơ thích hợp.

Đến khoảng 01 giờ 30 phút ngày 01/4/2022, Nguyễn Văn T nhìn thấy bảo vệ công ty ngủ trong phòng trực công, trong công ty vắng vẻ nên T đi đến tường rào hướng Nam, trèo qua rồi đột nhập vào trong khuôn viên công ty. Thấy tầng trệt của khu hành chính còn đèn sáng, T đi bộ vòng bên ngoài thì nhìn thấy bảng tên phòng Tài chính - Kế toán. Nghĩ bên trong phòng này có tài sản nên T đi bộ vòng ra sau dùng đục sắt cạy bung khóa cửa sổ rồi đột nhập vào trong phòng. T đi đến hướng Đông - Bắc của căn phòng thì thấy 01 kết sắt lớn đặt sát vách tường nên dùng búa đập vào tay cầm cánh cửa kết sắt, dùng đục và búa đục ở vị trí gần tay cầm nhưng không mở được cửa. Tiếp đến, T xê dịch kết sắt ra khỏi vị trí ban đầu và sử dụng đục, búa, xà beng đục mặt bên hông trái và mặt đáy kết sắt tạo thành lỗ thủng rồi thọc tay vào lấy ra 01 túi ny lông màu đỏ in chữ Agribank, bên trong có chứa 49.890.000đồng; 01 phong bì bên trong có chứa 7.000.000đồng và 01 máy ảnh hiệu Cannon Power Shot A2300. T cất túi ny lông có tiền và máy ảnh vào trong ba lô, riêng phong bì đã bị xé rách thì vứt bỏ. Sau đó T đi đến bàn làm việc thứ hai ở bên phải lối đi (tính từ ngoài vào) thì thấy 01 kết sắt nhỏ đặt dưới bàn và dịch chuyển kết này ra chỗ trống, dùng búa đập vào phần tay cầm cánh cửa thì mở được kết sắt này, T trộm được 2.255.000đồng bên trong cất vào ba lô. Tiếp đến, T mở các hộc bàn làm việc để tìm kiếm tài sản và trộm cắp được 4.400.000đồng tại bàn thứ ba bên phải lối đi (tính từ ngoài vào) và đi đến kệ gỗ lấy 03 chai nước suối hiệu Aquafina cất vào ba lô rồi tẩu thoát bằng lối đi mà T đã đột nhập.

Sau khi rời khỏi công ty PT, T đi bộ đến khu đất trống cách công ty khoảng 100m về hướng Tây - Nam và lấy điện thoại bật đèn pin chiếu sáng để kiểm đếm tiền, khi đếm được khoảng hơn 50.000.000đồng thì T không đếm nữa. Do quần áo đang mặc bị mưa ướt và tránh bị phát hiện nên T thay bộ quần áo khác và lấy toàn bộ số tiền trộm cắp được cất giữ trong người, đối với chiếc ba lô cùng bộ quần áo bị ướt, 01 cây búa bị gãy cán, 01 cái đục, 01 xà beng, 03 chai nước suối và 01 máy ảnh thì T vứt bỏ tại khu đất trống này. Tiếp đến, T sử dụng điện thoại gọi đến người lái xe taxi lúc chiều đã chở T và yêu cầu đến chở T đi về lại huyện Diên Khánh nhưng được trả lời là do trời tối và xa nên người này sẽ liên hệ với xe khác ở VN đến đón. Một lúc sau, ông Nguyễn Tấn Q (là người chạy xe dịch vụ ở xã VT, huyện VN) sử dụng điện thoại gọi đến số điện thoại của T thì T hẹn đến đón tại khu vực Quốc lộ 1A gần công ty PT. Sau khi được anh Q điều khiển xe mô tô 79A - 303.87 đến đón và chở đến khu vực Cầu Lùng thuộc địa phận huyện DK, tỉnh KH thì T thuê xe ô tô khác (không rõ biển kiểm soát) đi đến sân bay LK, tỉnh LD để mua vé máy bay đi về thành phố V, tỉnh NA.

Sau khi về nhà T kiểm đếm số tiền còn lại được 60.000.000đồng và vài chục nghìn tiền lẻ. T cho em gái là chị Nguyễn Thị T1 40.000.000đồng, thay mặt cha mẹ trả nợ cho bà Nguyễn Thị H ở gần nhà 5.000.000đồng, số tiền còn lại đã tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 05/4/2022, hành vi phạm tội của Nguyễn Văn T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VN phát hiện và T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Kết luận định giá tài sản số 386/KL-TCKH.TTHS ngày 16 tháng 6 năm 2022, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện VN kết luận:

- 01 két sắt có đặc điểm: Hiệu Hòa Phát, màu xanh lục, kích thước (80 x 60 x 53)cm, có mã số chìa khóa trong hộp pin là 336440. Khu vực tay nắm cửa của két sắt bị đục thủng lỗ có kích thước (20 x 20)cm; mặt bên hông phải két sắt bị đục thủng một lỗ có kích thước (18 x 16)cm; mặt đáy bị đục thủng một lỗ có kích thước (23 x 17)cm; không sửa chữa được. Tài sản có giá trị là 5.110.000đồng (năm triệu một trăm mười nghìn).

- 01 két sắt có đặc điểm: Hiệu Hòa Phát, màu xám đen, kích thước (60 x 50 x 40)cm, có mã số chìa khóa trong hộp pin là 640039. Tay cầm nắm cửa két sắt bị móp, cửa két bị tháo rời, không sửa chữa được. Tài sản có giá trị là 3.500.000đồng (ba triệu năm trăm nghìn).

- 01 chốt cửa của cửa sổ nhôm lồng kính hiệu Eurowindow bị gãy, có kích thước (1,8 x 0,8)cm, không sửa chữa được. Chi phí sửa chữa thay thế chốt cửa là 200.000đồng (hai trăm nghìn).

- 01 máy ảnh hiệu Canon, loại Power Shot A2300, có giá trị là 1.000.000đồng (một triệu).

- 03 chai nước suối hiệu Aquafina loại nhỏ có giá trị là 12.000đồng (mười hai nghìn).

Tại Kết luận giám định số 254/GĐ-GT/2022/KL-KTHS ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh KH kết luận 05 dấu vết đường vân thu giữ được trong quá trình khám nghiệm hiện trường, tại vị trí cửa sổ và trên 02 két sắt so với mẫu so sánh là danh chỉ bằng của Nguyễn Văn T:

- Dấu vết đường vân ký hiệu A1 có rất ít đặc điểm, không đủ điều kiện giám định.

- Dấu vết đường vân ký hiệu A4, A5 không đủ yếu tố giám định.

- Dấu vết đường vân ký hiệu A2, A3 so với mẫu so sánh thì không phải là dấu vân tay của cùng một người.

Tại Kết luận giám định số 3241/KL-KTHS ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh - Bộ Công an kết luận: Dấu vết màu nâu đỏ trên các mảnh giấy và các mảnh xước gỗ gửi giám định đều là máu người. Dấu vết có lẫn nhiều nguồn ADN. Phân tích ADN xác định được một kiểu gen nam giới hoàn chỉnh, so sánh thấy trùng với ADN của Nguyễn Văn T - sinh năm 1995; trú tại: Xóm 4, xã NT, huyện NĐ, tỉnh NA.

. Đại diện hợp pháp của bị hại Công ty cổ phần PT là anh Mai Quốc Đ đã được trả lại số tiền 46.000.000đồng do thu hồi được và chị Nguyễn Thị T1 (em gái T) đã thay mặt T bồi thường số tiền 10.000.000đồng đối với số tài sản là 02 két sắt, 01 máy ảnh, 01 khóa cửa sổ, 03 chai nước suối và số tiền mà T đã tiêu xài hết. Anh Đạt đã nhận đủ số tiền trên và không còn yêu cầu gì về dân sự.

. Ông Nguyễn Tuấn Q đã giao nộp số tiền 1.000.000đồng là tiền do Nguyễn Văn T trộm cắp mà có và đã trả tiền phí thuê xe. Chị Nguyễn Thị T1 (em gái T) đã thay mặt T bồi hoàn cho ông Q số tiền trên nên ông Q không còn yêu cầu gì khác.

. Bà Nguyễn Thị H đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan Công an số tiền 5.000.000đồng, bà H không có yêu cầu gì khác đối với Nguyễn Văn T.

. Chị Nguyễn Thị T1 đã thay mặt Nguyễn Văn T bồi thường, khắc phục hậu quả toàn bộ theo yêu cầu của Công ty cổ phần PT và ông Nguyễn Tuấn Q. Chị T1 không có yêu cầu gì đối với T về khoản tiền này.

Tại bản Cáo trạng số 62/CT-VKSVN ngày 06 tháng 9 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện VN - tỉnh KH đã truy tố để xét xử Nguyễn Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

- Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn T theo tội danh, khung hình phạt như trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, khoản 1 Điều 178, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55 của Bộ luật Hình sự, tuyên phạt bị cáo tù 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; 09 tháng đến 01 năm tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là từ 03 năm 09 tháng đến 04 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, tuy vắng mặt đại diện hợp pháp của bị hại là anh Mai Quốc Đ (anh Đ có đơn xin xét xử vắng mặt); vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Tuấn Q, bà Nguyễn Thị H, chị Nguyễn Thị T1. Nhưng bị cáo không có ý kiến hoặc yêu cầu gì về sự vắng mặt của những người này, đồng thời những người này đã có lời khai tại hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Vì vậy, căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện VN, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện VN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình thực hiện việc trộm cắp tài sản và hủy hoại tài sản của Công ty cổ phần PT như nội dung bản Cáo trạng số 62/CT-VKSVN ngày 06 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện VN - tỉnh KH đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời

khai của người đại diện hợp pháp của bị hại; phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường; vật chứng thu giữ được và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở kết luận vào khoảng hơn 01 giờ 30 phút ngày 01 tháng 4 năm 2022, tại phòng Kế toán - Kinh doanh của Công ty cổ phần PT ở thôn NL, xã VK, huyện VN, tỉnh KH, Nguyễn Văn T đã có hành vi sử dụng búa, đục và xà beng bằng sắt cạy, phá gãy 01 chốt cửa sổ; đập thủng 02 kết sắt làm hư hỏng hoàn toàn, không thể sửa chữa được. Tổng tài sản trị giá 8.810.000đ (tám triệu tám trăm mười nghìn đồng).

Ngoài ra, Nguyễn Văn T đã có hành vi lén lút trộm cắp số tiền 63.545.000đ (sáu mươi ba triệu năm trăm bốn mươi lăm nghìn đồng) bên trong 02 kết sắt và hộc bàn làm việc, trộm cắp 01 máy ảnh hiệu Canon có trị giá 1.000.000đ (một triệu đồng) và 03 chai nước suối hiệu Aquafina có trị giá 12.000đ (mười hai nghìn đồng). Tổng tài sản mà T đã trộm cắp là 64.557.000đ (sáu mươi bốn triệu năm trăm năm mươi bảy nghìn đồng).

Theo quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự thì:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng hoặc dưới 2.000.000đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000đồng đến dưới 200.000.000đồng;

...”

Và tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng hoặc dưới 2.000.000đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000đồng đến dưới 50.000.000đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...”

Nên với các hành vi này, bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự và phạm tội “Hủy hoại tài sản”, tội và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, xã hội ở địa phương.

Bị cáo là người đang có tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/02/2021, chưa được xóa án tích. Về nhân thân, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện ND, tỉnh NA xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/3/2014 và ngày 31/5/2022, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện LD, tỉnh LĐ khởi tố bị can về tội “Trộm cắp tài sản”. Lẽ ra bị cáo phải lấy đây làm bài học, nghiêm túc sửa chữa, khắc phục những sai phạm của mình, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của Nhà nước, chăm lo làm ăn để trở thành người có ích cho xã hội. Nhưng ngược lại, nay bị cáo lại tiếp tục phạm tội là thuộc trường hợp tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Chúng tỏ bị cáo là người có nhân thân xấu, không chăm lo làm ăn lương thiện, coi tHg kỷ cương pháp luật, nên cần phải xử lý nghiêm minh để cải tạo, giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã bồi thường xong cho bị hại và đại diện hợp pháp của bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

- Công ty cổ phần PT đã được trả lại số tiền 46.000.000đồng do thu hồi được và chị Nguyễn Thị T1 (em gái T) đã thay mặt T bồi thường số tiền 10.000.000đồng đối với số tài sản là 02 két sắt, 01 máy ảnh, 01 khóa cửa sổ, 03 chai nước suối và số tiền mà T đã tiêu xài hết cho Công ty PT. Người đại diện hợp pháp của bị hại là anh Mai Quốc Đ đã nhận đủ số tiền trên và không còn yêu cầu gì khác. Tại phiên tòa, tuy anh Đ vắng mặt nhưng căn cứ lời khai của anh Đ có tại hồ sơ vụ án thì anh Đạt không còn yêu cầu bị cáo bồi thường hay có khiếu nại gì khác nên Tòa không xem xét.

. Ông Nguyễn Tuấn Q đã giao nộp số tiền 1.000.000đồng là tiền do Nguyễn Văn T trộm cắp mà có và đã trả tiền phí thuê xe. Chị Nguyễn Thị T1 (em gái T) đã thay mặt T bồi hoàn cho ông Q số tiền trên. Tại phiên tòa, tuy ông Q vắng mặt nhưng căn cứ lời khai của ông Q có tại hồ sơ vụ án thì ông Q không còn yêu cầu bồi tHg hay có khiếu nại gì khác nên Tòa không xem xét.

- Bà Nguyễn Thị H đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan Công an số tiền 5.000.000đồng do Nguyễn Văn T trộm cắp về trả nợ cho bà H. Tại phiên tòa, tuy bà H vắng mặt nhưng căn cứ lời khai của bà H có tại hồ sơ vụ án thì bà H không còn yêu cầu bồi thường hay có khiếu nại gì khác nên Tòa không xem xét.

- Chị Nguyễn Thị T1 đã thay mặt Nguyễn Văn T bồi thường, khắc phục hậu quả cho Công ty cổ phần PT số tiền 10.000.000đồng và bồi hoàn cho ông Nguyễn Tuấn Q số tiền 1.000.000đồng. Tại phiên tòa, tuy chị T1 vắng mặt nhưng căn cứ lời khai của chị T1 có tại hồ sơ vụ án thì chị T1 không yêu cầu bị cáo bồi hoàn lại số tiền trên hay có khiếu nại gì khác nên Tòa không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 quần jean dài, màu xanh có kích thước (98 x 42)cm, trên quần có ghi ký hiệu “NEW DEMIN”; 01 áo thun đen ngắn tay, kích thước (65 x 45)cm, trên cổ áo có ghi ký hiệu “THOM BROWNE NEW YORK”; 01 áo khoác màu xám, loại trùm mũ, trên áo có ghi ký hiệu “BRSE SUPERD” ống tay áo bên trái bị rách một phần cổ tay, kích thước (90 x 50)cm; 01 ba lô loại hai quai đeo, màu đen, có ba ngăn kéo, trên mặt ba lô có ghi ký hiệu “SAIGOTECH” kích thước (45 x 40)cm; 01 mảnh giấy kích thước (3,5 x 1,5)cm, một mặt in dòng chữ “HỘI NẠN NHÂN CHẤT ĐỘC MÀU DA CAM DIOXIN TP ĐÀ LẠT”, in nhiều dãy số và ký tự, có viết bằng bút mực màu xanh “Lê Thành Đô” và 01 mảnh giấy có kích thước (9,5 x 29)cm, một mặt giấy trắng, một mặt in dòng chữ kẻ ô “TUƠNG ĐEN”, “TUƠNG CÀ”, “TUƠNG ỚT” (tạm giữ trong ba lô Nguyễn Văn T).

Đây là quần áo T mặc trong quá trình đi trộm cắp tài sản và đồ vật thu giữ trong ba lô của T mang theo, những đồ vật này không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 cán gổ màu vàng, kích thước (32 x 3,5 x 2,5)cm, trong đó có một đầu bị xước. Đây là công cụ để T thực hiện tội phạm nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 túi nilong màu đỏ bị rách một phần, trên mặt túi có in ký hiệu “AGRIBANK” kích thước (20 x 30)cm; 01 túi nilong màu đỏ còn nguyên vẹn, trên mặt túi có in ký hiệu “AGRIBANK” kích thước (20 x 30)cm; 01 phong bì niêm phong ký hiệu “D”, bên trong chứa một chi tiết khóa chốt bị gãy vỡ màu xám đen, kích thước (1,8 x 0,8)cm; 01 tờ giấy A4, trên tờ giấy được in chữ, bảng kẻ ô không rõ nội dung; 01 tờ giấy màu hồng A5, ghi dòng chữ “ỦY NHIỆM CHI” của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Agribank, có ghi tên “Phan Thành Được” và một số dòng chữ khác; 01 tờ giấy màu hồng A5, ghi dòng chữ “GIẤY NỘP TIỀN” của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Agribank, có ghi tên “Phan Thành Được” và một số dòng chữ khác; 01 mảnh giấy rách của phong bì có in chữ “PT”, có kích thước (12 x 10)cm. Đây là các tài sản của Công ty cổ phần PT nhưng công ty không có yêu cầu nhận lại, những tài sản này cũng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 mảnh xước gổ, màu vàng, kích thước (10,5 x 2)cm; 01 mảnh xước gổ, màu vàng, kích thước (6 x 0,5)cm do T cạy phá kết sắt để lại hiện trường nên tịch thu tiêu hủy.

- 05 dấu vết đường vân thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường; 01 danh bản và 01 chỉ bản điểm chỉ các dấu vân tay, vân lòng bàn tay trên danh bản, chỉ bản in bộ dấu vân tay mười ngón mang tên Nguyễn Văn T; giới tính Nam, sinh năm 1995; nơi cư trú: Xóm 4, NT, NĐ, NA, lập ngày 06/4/2022 tại Công an huyện VN. Đây là các tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VN thu thập trong quá trình điều tra vụ án, đã sử dụng xong nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY A22 5G, màu đen, số seri: R9TT10E7K9T; IMEI (Idle 1): 357297126415521; IMEI (khe 2): 357752236415522. Bên trong có gắn 02 sim mạng Mobiphone số thuê bao 0797785397 và 01 sim mạng Vietnammobile có số thuê bao 0588888500. Đây là

điện thoại di động bị cáo dùng để liên lạc trong quá trình thực hiện tội phạm nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Đối với chị Nguyễn Thị T1 được Nguyễn Văn T cho số tiền 40.000.000đồng, bà Nguyễn Thị H được T trả nợ thay cho cha mẹ của T số tiền 5.000.000đồng và ông Nguyễn Tuấn Q được T trả tiền thuê xe 1.000.000đồng. Tuy nhiên khi T đưa tiền thì không nói nguồn gốc số tiền này và những người này cũng không biết tiền T đưa là do phạm tội mà có nên không có cơ sở để xử lý chị T1, bà H, ông Q về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

[8] Đối với người điều khiển xe taxi chở thuê Nguyễn Văn T từ khu vực huyện DK đến huyện VN và chở từ huyện DK đến sân bay LK, tỉnh LĐ do hiện nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ.

[9] Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật với số tiền bị cáo phải chịu là 200.000đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và khoản 1 Điều 178, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 55 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban THg vụ Quốc hội đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 (ba) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 09 (chín) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Tổng hợp thành hình phạt chung là 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam bị cáo là ngày 06 tháng 4 năm 2022.

- Về trách nhiệm dân sự:

+ Không xét về việc bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm giữa bị cáo Nguyễn Văn T đối với Công ty cổ phần PT.

+ Không xét việc bồi thường giữa bị cáo Nguyễn Văn T đối với ông Nguyễn Tuấn Q, bà Nguyễn Thị H.

+ Không xét việc bồi hoàn giữa bị cáo Nguyễn Văn T đối với chị Nguyễn Thị T1.

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy:

. 01 quần jean dài, màu xanh có kích thước (98 x 42)cm, trên quần có ghi ký hiệu “NEW DEMIN”.

. 01 áo thun đen ngắn tay, kích thước (65 x 45)cm, trên cổ áo có ghi ký hiệu “THOM BROWNE NEW YORK”.

. 01 áo khoác màu xám, loại trùm mũ, trên áo có ghi ký hiệu “BRSE SUPERD” ống tay áo bên trái bị rách một phần cổ tay, kích thước (90 x 50)cm.

. 01 ba lô loại hai quai đeo, màu đen, có ba ngăn kéo, trên mặt ba lô có ghi ký hiệu “SAIGOTECH” kích thước (45 x 40)cm.

. 01 mảnh giấy kích thước (3,5 x 1,5)cm, một mặt in dòng chữ “HỘI NẠN NHÂN CHẤT ĐỘC MÀU DA CAM DIOXIN TP ĐÀ LẠT”, in nhiều dãy số và ký tự, có viết bằng bút mực màu xanh “Lê Thành Đô” và 01 mảnh giấy có kích thước (9,5 x 29)cm, một mặt giấy trắng, một mặt in dòng chữ kẻ ô “TUỜNG ĐEN”, “TUỜNG CÀ”, “TUỜNG ỚT” (tạm giữ trong ba lô Nguyễn Văn T).

. 01 cán gổ màu vàng, kích thước (32 x 3,5 x 2,5)cm, trong đó có một đầu bị xước.

. 01 túi nilong màu đỏ bị rách một phần, trên mặt túi có in ký hiệu “AGRIBANK” kích thước (20 x 30)cm.

. 01 túi nilong màu đỏ còn nguyên vẹn, trên mặt túi có in ký hiệu “AGRIBANK” kích thước (20 x 30)cm.

. 01 phong bì niêm phong ký hiệu “D”, bên trong chứa một chi tiết khóa chốt bị gãy vỡ màu xám đen, kích thước (1,8 x 0,8)cm.

. 01 tờ giấy A4, trên tờ giấy được in chữ, bảng kẻ ô không rõ nội dung.

. 01 tờ giấy màu hồng A5, ghi dòng chữ “ỦY NHIỆM CHI” của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Agribank, có ghi tên “Phan Thành Được” và một số dòng chữ khác.

. 01 tờ giấy màu hồng A5, ghi dòng chữ “GIẤY NỘP TIỀN” của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Agribank, có ghi tên “Phan Thành Được” và một số dòng chữ khác.

. 01 mảnh giấy rách của phong bì có in chữ “PT”, có kích thước (12 x 10)cm.

. 01 mảnh xước gổ, màu vàng, kích thước (10,5 x 2)cm.

. 01 mảnh xước gổ, màu vàng, kích thước (6 x 0,5)cm.

. 05 dấu vết đường vân thu giữ trong quá trình khám nghiệm hiện trường.

. 01 danh bản và 01 chỉ bản điểm chỉ các dấu vân tay, vân lòng bàn tay trên danh bản, chỉ bản in bộ dấu vân tay mười ngón mang tên Nguyễn Văn T; giới tính Nam, sinh năm 1995; nơi cư trú: Xóm 4, Nghĩa Trung, Nghĩa Đàn, Nghệ An, lập ngày 06/4/2022 tại Công an huyện VN.

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY A22 5G, màu đen, số seri: R9TT10E7K9T; IMEI (Idle 1): 357297126415521; IMEI (khe 2): 357752236415522. Bên trong có gắn 02 sim

mạng Mobiphone số thuê bao 0797785397 và 01 sim mạng Vietnammobile có số thuê bao 0588888500.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản về việc giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VN và Chi cục Thi hành án dân sự huyện VN ngày 19 tháng 9 năm 2022)

- Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (hai trăm nghìn).

- Quyền kháng cáo của bị cáo là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; quyền kháng cáo của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh KH xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KH;
- VKSND tỉnh KH;
- Sở Tư pháp tỉnh KH;
- VKSND huyện VN;
- Công an huyện VN;
- Chi cục THA dân sự huyện VN;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Hồ sơ THA;
- Lưu: VT, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Vũ Tuyết Mỹ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KH;
- VKSND tỉnh KH;
- Sở Tư pháp tỉnh KH;
- VKSND huyện VN;
- Công an huyện VN;
- Chi cục THA dân sự huyện VN;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Hồ sơ THA;
- Lưu: VT, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Vũ Tuyết Mỹ